

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 326/TA-TĐKT

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 05 năm 2020

V/v góp ý kiến dự thảo Bảng chấm điểm  
thi đua áp dụng với hệ thống TAND

Kính gửi:

- Lãnh đạo các Tòa, Phòng thuộc TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Chánh án Tòa án nhân dân các huyện; Thị xã Buôn Hồ và  
Tp. Buôn Ma Thuột.

Thực hiện Công văn số 156/TANDTC-TĐKT ngày 26/05/2020 của Tòa án nhân dân tối cao về việc góp ý kiến dự thảo Bảng chấm điểm thi đua áp dụng với hệ thống Tòa án nhân dân các cấp.

Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk yêu cầu Chánh các Tòa, Trưởng các phòng nghiệp vụ thuộc Tòa án nhân dân tỉnh; Chánh án Tòa án nhân dân các huyện, thị xã Buôn Hồ và Tp. Buôn Ma Thuột triển khai đóng góp ý kiến bằng văn bản hoặc đóng góp ý kiến trực tiếp vào Bảng chấm điểm thi đua (Có dự thảo Bảng chấm điểm thi đua gửi kèm) gửi Thường trực Hội đồng đồng Thi đua – Khen thưởng Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk (thông qua Phòng Tổ chức cán bộ, thanh tra và thi đua khen thưởng) hoặc gửi vào Mail: Lethetanky@gmail.com trước ngày **10/6/2020** để Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tổng hợp gửi Vụ Thi đua – Khen thưởng Tòa án nhân dân tối cao đúng thời gian quy định.

Yêu cầu các đồng chí triển khai thực hiện nghiêm túc. Đơn vị nào không triển khai thực hiện nghiêm túc, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng sẽ xem xét, hạ mức khen thưởng trong năm công tác.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TĐKT.

**TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG  
TAND TỈNH ĐẮK LẮK  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Nguyễn Thị Nhung**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO  
TƯ HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG  
TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 156 /TANDTC-TĐKT

Vụ góp ý kiến dự thảo Bảng chấm điểm thi đua  
Áp dụng với hệ thống Tòa án nhân dân các cấp

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2020

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao;
- Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao;
- Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện kết luận của Lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân về hoàn thiện thể chế công tác thi đua, khen thưởng. Thường trực Hội đồng thi đua - Khen thưởng xây dựng Dự thảo Bảng chấm điểm thi đua áp dụng đối với hệ thống Tòa án nhân dân các cấp cụ thể là: "Bảng chấm điểm thi đua áp dụng đối với các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao và Học viện Tòa án; Bảng chấm điểm áp dụng đối với Tòa án nhân dân cấp cao và các Vụ giám đốc kiểm tra thuộc Tòa án nhân dân tối cao; Bảng chấm điểm thi đua áp dụng đối với Tòa án nhân dân cấp tỉnh và Tòa án nhân dân cấp huyện).

Để việc ban hành Bảng chấm điểm thi đua bảo đảm chất lượng, phù hợp với nhiệm vụ công tác của các đơn vị trong hệ thống Tòa án nhân dân nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng, Thường trực Hội đồng thi đua - Khen thưởng đề nghị Lãnh đạo các đơn vị tổ chức lấy ý kiến đóng góp đối với Dự thảo bảng chấm điểm thi đua thuộc phạm vi của đơn vị và tổng hợp ý kiến bằng văn bản gửi về Vụ Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân tối cao, đồng thời gửi qua địa chỉ email: [vuthiduakhenthuong@gmail.com](mailto:vuthiduakhenthuong@gmail.com) trước ngày 15/6/2020 để tổng hợp, báo cáo đồng chí Chánh án, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân xem xét, quyết định./x

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Đ/c Chánh án TANDTC (để biết);
- Đ/c Nguyễn Văn Du, Phó Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Đ/c lãnh đạo Vụ TĐ-KT (để phối hợp chi đạo);
- Cổng thông tin điện tử TANDTC (để đăng tin);
- Lưu: Vụ TĐ-KT.

TL. CHÁNH ÁN  
TM. TƯ HỘI ĐỒNG TĐ-KT TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KT. VỤ TRƯỞNG  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Lan Anh



**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA**  
**ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC TAND TỐI CAO VÀ HỌC VIỆN TÒA ÁN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TANDTC-TĐKT ngày / /2020*  
*của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)*

DỰ THẢO

**PHẦN I. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM**  
**A. ĐIỂM CHUẨN**

TT	Nội dung chấm điểm thi đua	Điểm chuẩn	Điểm đạt được
<b>I.</b>	<b>Công tác thi đua, khen thưởng</b>	<b>100đ</b>	
1	Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng; xây dựng kế hoạch phát động thi đua trong năm ( <i>trong đó, cụ thể hoá được những nội dung phát động thi đua của Tòa án nhân dân tối cao, phù hợp với thực tế của đơn vị; xác định rõ: chủ đề, khẩu hiệu, chỉ tiêu thi đua...</i> ).	15đ	
2	Tổ chức phát động thi đua, đăng ký thi đua, giao ước thi đua kịp thời, đúng với quy định.	5đ	
3	Phát động, tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua theo đợt hoặc chuyên đề, có tác dụng thiết thực trong việc hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác trong năm.	15đ	
4	Tổ chức sơ, tổng kết phong trào thi đua kịp thời theo đúng kế hoạch của Tòa án nhân dân tối cao.	5đ	
5	Thực hiện việc bình xét thành tích thi đua, khen thưởng và đề nghị khen thưởng chính xác, khách quan, đúng tỷ lệ, thời gian và thủ tục, hồ sơ bảo đảm theo quy định.	10đ	
6	Chấp hành tốt (chế độ, thời hạn) báo cáo; kế hoạch kiểm tra về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của Tòa án nhân dân tối cao.	10đ	
7	Công tác xây dựng, nhân điển hình tiên tiến:		
-	Có kế hoạch bồi dưỡng, triển khai xây dựng và nhân rộng được tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến theo chỉ đạo, hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao.	15đ	
-	Có kế hoạch và đã triển khai tổ chức được các cuộc hội thảo, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong đơn vị, cơ quan, cụm thi đua...	10đ	

8	Có kế hoạch và đã triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền về phong trào thi đua yêu nước theo chỉ đạo, hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao.	10đ	
9	Tham gia và tổ chức thực hiện đầy đủ phong trào thi đua do các ban ngành trung ương, tổ chức, đoàn thể... phát động.	5đ	
<b>II.</b>	<b>Công tác chuyên môn, nghiệp vụ</b>	<b>600đ</b>	
1	Hoàn thành 100% các chỉ tiêu công tác chuyên môn của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo kế hoạch công tác năm, bảo đảm có chất lượng, hiệu quả.	400đ	
2	Hoàn thành 100% các nhiệm vụ đột xuất do lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao giao cho đơn vị trong năm công tác hoặc các nhiệm vụ khác phát sinh, có chất lượng, hiệu quả.	200đ	
<b>III</b>	<b>Công tác khác</b>	<b>200đ</b>	
1	Tổ chức, cán bộ và xây dựng đơn vị:		
-	Thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, kiện toàn tổ chức, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá cán bộ, công chức, người lao động hàng năm theo thẩm quyền.	5đ	
-	Thực hiện đúng quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị.	5đ	
-	Thực hiện tốt quy tắc ứng xử của công chức, kỷ luật lao động, văn hóa công sở, trang phục và các nội quy, quy chế khác của đơn vị.	10đ	
-	Xây dựng tập thể nội bộ đoàn kết; không có cá nhân vi phạm kỷ luật đảng, chính quyền.	10đ	
2	Kiểm tra, giải quyết đơn thư:		
-	Có kế hoạch, thực hiện tự kiểm tra và chấp hành tốt kế hoạch kiểm tra của Cụm thi đua, Tòa án nhân dân tối cao.	10đ	
-	Xem xét, giải quyết 100% đơn thư khiếu nại, tố cáo theo "Luật khiếu nại, Luật tố cáo" đúng quy định.	10đ	
3	Thực hiện các biện pháp cải cách hành chính - tư pháp:		
-	Ban hành đầy đủ quy chế hoạt động thuộc các lĩnh vực công tác của đơn vị và đã được tổ chức thực hiện nghiêm túc.	10đ	
-	Có sáng kiến, giải pháp đổi mới về cải cách thủ tục hành chính - tư pháp, đã được áp dụng có hiệu quả.	10đ	
-	Triển khai có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.	10đ	
4	Quản lý tài chính và công sản:		



-	Thực hiện đúng quy định về quản lý tài chính, thanh quyết toán kinh phí, mua sắm trang thiết bị, xây dựng cơ bản...	5đ
-	Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản công, cơ sở vật chất trong đơn vị.	5đ
5	Công tác văn phòng, báo cáo, thống kê, tổng hợp:	
-	Thực hiện tốt công tác văn phòng, hành chính, quản trị; tham mưu tổ chức tốt các hoạt động của lãnh đạo, đảm bảo phục vụ tốt nhiệm vụ xét xử, an toàn trong cơ quan, đơn vị.	10đ
-	Thực hiện đúng quy định pháp luật đối với công tác văn thư, lưu trữ hồ sơ, bảo mật...	10đ
-	Thực hiện (chính xác, đầy đủ, đúng thời gian) chế độ báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất...	10đ
6	Tổ chức triển khai đóng góp ý kiến đúng thời hạn 100% các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao khi có yêu cầu.	10đ
7	Tổ chức đảng, đoàn thể... trong đơn vị hoạt động đúng quy định của pháp luật, điều lệ; hàng năm được đánh giá, xếp loại "hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.	10đ
8	Hoạt động chính trị - xã hội:	
-	Có kế hoạch và triển khai thực hiện tốt việc "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" tại đơn vị gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng.	10đ
-	Tổ chức được một trong các hoạt động phong trào tại cơ quan, đơn vị như: các cuộc thi về chuyên môn nghiệp vụ; thi tìm hiểu lịch sử, truyền thống Tòa án nhân dân; hội thi văn nghệ, thể thao trong nội bộ... hoặc đăng cai các phong trào, hội nghị do Tòa án nhân dân tối cao, Cụm thi đua tổ chức.	10đ
-	Tổ chức hoặc tham gia đầy đủ các giải thể thao do Cụm thi đua, Tòa án nhân dân tối cao hoặc các ban ngành trung ương, đoàn thể... tổ chức.	10đ
-	Tổ chức hoặc tham gia đầy đủ các giải văn nghệ do Cụm thi đua, Tòa án nhân dân tối cao hoặc các ban ngành trung ương, đoàn thể... tổ chức.	10đ
9	Hoạt động từ thiện:	
-	Tham gia đầy đủ các hoạt động từ thiện, đóng góp quỹ tình nghĩa của Tòa án nhân dân, công đoàn, đoàn thể...	10đ
-	Tham gia được 01 trong các phong trào: đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, hiến máu nhân đạo, cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới...	10đ

## B. ĐIỂM THƯỞNG

<b>I</b>	<b>Công tác thi đua, khen thưởng</b>	<b>15đ</b>	
1	Đơn vị có giải pháp đổi mới về công tác thi đua, khen thưởng và đã áp dụng hiệu quả.	+5đ	
2	Đơn vị có công chức đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.	+3đ	
3	Đơn vị có từ 01 tấm gương (tập thể, cá nhân) điển hình tiên tiến được tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc chương trình truyền hình về Tòa án nhân dân....	+3đ	
4	Đơn vị có từ 05 tin, bài trở lên đăng trên các phương tiện thông tin trong và ngoài Tòa án nhân dân tuyên truyền về phong trào thi đua, các mặt hoạt động hoặc những tấm gương người tốt, việc tốt của đơn vị.	+4đ	
<b>II</b>	<b>Công tác chuyên môn, nghiệp vụ</b>	<b>70đ</b>	
1	Được lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao xác nhận: Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu công tác chuyên môn của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo kế hoạch công tác năm, bảo đảm có chất lượng, hiệu quả.	40đ	
2	Được lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao xác nhận: Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu nhiệm vụ đột xuất do lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao giao cho đơn vị trong năm công tác hoặc các nhiệm vụ khác phát sinh, có chất lượng, hiệu quả.	30đ	
<b>III</b>	<b>Công tác khác</b>	<b>15đ</b>	
1	Đơn vị có giải pháp đột phá nhằm nâng cao hiệu quả công tác (được lãnh đạo cấp trên phụ trách trực tiếp công nhận).	+5đ	
2	Tổ chức đảng, đoàn thể... trong đơn vị hoạt động đúng quy định của pháp luật, điều lệ; hàng năm được đánh giá, xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.	+5đ	
3	Có giải thưởng thể thao, văn nghệ tại các hội thi do Tòa án nhân dân tối cao hoặc Cụm thi đua tổ chức.	+5đ	

## C. ĐIỂM TRỪ

<b>I.</b>	<b>Công tác thi đua, khen thưởng</b>		
-----------	--------------------------------------	--	--



1	Triển khai không đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Toà án nhân dân về thi đua, khen thưởng.	-10đ	
2	Tự chấm điểm thi đua không khách quan, chính xác theo các tiêu chí củ Bảng chấm điểm thi đua.	-10đ	
<b>II. Công tác chuyên môn, nghiệp vụ</b>			
1	Có nhiệm vụ theo kế hoạch năm bị lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao đánh giá hoàn thành chất lượng không cao.	-40đ	
2	Có nhiệm vụ đột xuất do lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao giao trực tiếp cho đơn vị trong năm bị đánh giá hoàn thành chất lượng không cao.	-30đ	
<b>III. Công tác khác</b>			
1	Thực hiện không (chính xác, đầy đủ, đúng thời gian) chế độ báo cáo, thống kê định kỳ, đột xuất...	-10đ	
2	Đơn vị không xây dựng kế hoạch kiểm tra; không tiến hành tự kiểm tra hoặc không triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra...	-10đ	
3	Đơn vị kiểm tra không có hiệu quả, bị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra lại, phát hiện có sai phạm.	-10đ	
4	Công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị có căn cứ vi phạm kỷ luật nhưng không được xem xét, xử lý kịp thời, đúng quy định.	-10đ	
5	Có công chức bị xử lý hành chính hoặc bị đăng tải trên các phương tiện thông tin làm ảnh hưởng đến uy tín Tòa án nhân dân.	-10đ	

#### **D. ĐIỂM LIỆT**

**Không xét tặng danh hiệu thi đua đối với tập thể có vi phạm một trong các trường hợp dưới đây**

1	Không tổ chức phong trào thi đua, đăng ký thi đua; không có báo cáo thành tích thi đua hoặc báo cáo sai nhằm mục đích để nâng cao thành tích.
2	Nội bộ mất đoàn kết; có công chức, người lao động bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên hoặc bị khởi tố về hình sự đang trong thời gian xem xét, chờ xử lý; đơn vị để xảy ra tham nhũng.

### **PHẦN II. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN**

#### **I. Nguyên tắc chấm điểm**

Việc chấm điểm phải thực hiện nghiêm túc, đánh giá trung thực, đúng thực chất với kết quả hoàn thành chỉ tiêu thi đua của đơn vị trong năm công tác. Căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo các tiêu chí đã được quy định, cách tính điểm được xác định như sau:

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu về các mặt công tác được quy định tại các mục: Công tác thi đua, khen thưởng; công tác chuyên môn, nghiệp vụ; công tác khác (đạt tổng số điểm chuẩn quy định cho mỗi mục, tương ứng với nhiệm vụ đơn vị thực hiện được). Tổng số điểm chuẩn chung là 900đ. Những chỉ tiêu quy định trong Bảng điểm nhưng do đặc điểm tại đơn vị không phải thực hiện thì điểm chuẩn được trừ đi số điểm tương ứng; đối với các đơn vị này khi bình xét thi đua thì tổng điểm chuẩn được tính trên các nhiệm vụ mà đơn vị phải thực hiện và khi bình xét thi đua thì tổng điểm chuẩn được tính trên các nhiệm vụ mà đơn vị phải thực hiện.

- Các chỉ tiêu hoàn thành theo tiêu chí đề ra tại từng tiểu mục thì chấm điểm bằng số điểm chuẩn; các chỉ tiêu không hoàn thành theo tiêu chí đề ra tại từng tiểu mục chấm 0 điểm.

- Các mặt công tác vượt chỉ tiêu theo quy định thì được tính cộng điểm (điểm thưởng); các mặt công tác vi phạm theo quy định thì bị trừ điểm (điểm trừ).

- Cách tính điểm thưởng, điểm trừ: Thực hiện được nội dung nào thì được cộng điểm thưởng nội dung đó (tối đa 100đ); vi phạm vào chỉ tiêu thi đua nào thì bị trừ điểm thi đua nội dung đó.

Tổng số điểm thi đua của đơn vị đạt được trong năm công tác bằng: Điểm chuẩn + Điểm thưởng - Điểm trừ.

## 2. Đánh giá kết quả thi đua

Đơn vị tự đánh giá kết quả thi đua theo từng quý, tổng điểm thi đua cả năm được xác định theo kết quả thi đua của từng quý cộng lại. Trên cơ sở kết quả tự chấm điểm của các đơn vị; căn cứ kết quả rà soát, thẩm định, kiểm tra của Cụm thi đua, Tòa án nhân dân tối cao để xác định chính xác, khách quan điểm thi đua và làm căn cứ bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Đơn vị “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” là đơn vị hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua đề ra, có tổng số điểm đạt trên mức điểm chuẩn: 900đ.

- Đơn vị “hoàn thành tốt nhiệm vụ” là đơn vị hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đề ra, có tổng số điểm đạt mức điểm chuẩn: 900đ.

- Đơn vị “hoàn thành nhiệm vụ” là đơn vị hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đề ra, có tổng số điểm đạt mức điểm chuẩn: 900đ nhưng có 01 trong các tiêu chí quy định tại: Mục C. Điểm trừ trong Bảng chấm điểm.

- Đơn vị “không hoàn thành nhiệm vụ” là các đơn vị không hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đề ra, có tổng số điểm không đạt mức điểm chuẩn: 900đ hoặc có 01 trong các tiêu chí quy định tại: Mục D. Điểm liệt trong Bảng chấm điểm.

Tổng số điểm chuẩn của từng đơn vị được tính trên tiêu chí nhiệm vụ phải thực hiện; do đó, khi bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng cần tập trung so sánh thành tích vượt chỉ tiêu thi đua (điểm thưởng) và đánh giá toàn diện các mặt công tác khác để khen thưởng.

## 3. Áp dụng điểm để xét tặng các danh hiệu thi đua

Trên cơ sở kết quả chấm điểm thi đua đối với các đơn vị và căn cứ vào tỷ lệ được khen thưởng để xét và đề nghị tặng danh hiệu thi đua theo nguyên tắc lấy từ điểm cao xuống thấp lựa chọn đưa vào diện bình xét danh hiệu thi đua, cụ thể như sau:



- Cờ thi đua Toà án nhân dân: Lựa chọn trong số các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Cờ thi đua của Chính phủ: Lựa chọn trong số các đơn vị tiêu biểu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ dẫn đầu trong số đã được xét, đề nghị tặng Cờ thi đua Toà án nhân dân.
- Đối với các đơn vị thuộc trường hợp điểm liệt theo quy định nêu ở phần trên vẫn chấm điểm thi đua và xếp loại đơn vị trong năm nhưng không xét tặng các danh hiệu thi đua.
- Trường hợp đặc biệt do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Toà án nhân dân, Chánh án Toà án nhân dân tối cao quyết định.

#### **4. Tổ chức thực hiện**

- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm đánh giá kết quả chấm điểm thi đua của đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo quý, năm.
- Cụm trưởng Cụm thi đua có trách nhiệm đánh giá kết quả thi đua các đơn vị thành viên thuộc Cụm thi đua; có quyền thẩm tra kết quả chấm điểm của các đơn vị thuộc Cụm thi đua đăng ký bình xét danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ.
- Bảng chấm điểm thi đua của các đơn vị đề nghị tặng danh hiệu Cờ thi đua Tòa án nhân dân, Cờ thi đua của Chính phủ tại Cụm thi đua, phải có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị, gửi cho Cụm trưởng Cụm thi đua và Vụ Thi đua - Khen thưởng trước ngày 05 tháng 10 hàng năm để phục vụ Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của Cụm thi đua.